

Số: /QĐ-UBND

Sơn La, ngày tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố sửa đổi, bổ sung thủ tục hành chính trong lĩnh vực nhà ở liên quan đến bãi bỏ thành phần hồ sơ về xuất trình sổ hộ khẩu giấy thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Sở Xây dựng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công;

Căn cứ Quyết định số 133/QĐ-BXD ngày 03/3/2023 của Bộ Xây dựng về việc công bố sửa đổi, bổ sung thủ tục hành chính trong lĩnh vực nhà ở liên quan đến bãi bỏ thành phần hồ sơ về xuất trình sổ hộ khẩu giấy thuộc phạm vi và chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 63/TTr-SXD ngày 4/4/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này sửa đổi, bổ sung 05 danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực nhà ở liên quan đến bãi bỏ thành phần hồ sơ về xuất trình sổ hộ khẩu giấy thuộc phạm vi và chức năng quản lý nhà nước của Sở Xây dựng.

(có Danh mục ban hành kèm theo)

Điều 2. Bãi bỏ 05 danh mục thủ tục hành chính (số thứ tự 1,2,3 Mục I, Phần A; số thứ tự 2,3 Mục II, Phần C) được ban hành kèm theo Quyết định số 2011/QĐ-UBND ngày 24/8/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới, thủ tục hành chính được thay thế, sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong Lĩnh vực hoạt động xây dựng; Lĩnh

vực nhà ở; Lĩnh vực Kinh doanh bất động sản; Lĩnh vực quản lý chất lượng công trình xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Xây dựng.

Điều 3. Quy trình nội bộ giải quyết đối với thủ tục hành chính được công bố tại Điều 1 Quyết định này vẫn thực hiện theo quy trình (*số thứ tự 1,2,3,4,5 Mục II, Biểu số 02*) tại Quyết định số 2698/QĐ-UBND ngày 05/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của sở Xây dựng.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Xây dựng; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Cục KSTTHC, Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Như Điều 4;
- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, KSTTHC, Tr.(40b).

CHỦ TỊCH

Hoàng Quốc Khánh

DANH MỤC
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
TRONG LĨNH VỰC NHÀ Ở THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA SỞ XÂY DỰNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 4 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La)

Stt	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
I	LĨNH VỰC NHÀ Ở: 05 TTHC					
1	Thủ tục giải quyết bán phần diện tích nhà đất sử dụng chung đối với trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 71 Nghị định 99/2015/NĐ-CP	34 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Xây dựng tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Nộp hồ sơ trực tiếp; qua dịch vụ bưu chính công ích	Không quy định	- Luật Nhà ở ngày 25/11/2014; - Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở. - Khoản 3, Điều 9 Nghị định số 104/2022/NĐ-CP của Chính phủ; - Khoản 21, Điều 1 Nghị định số 30/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 99/2015/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật

						Nhà ở. -Điều 28 Thông tư số 19/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Luật Nhà ở và Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở.
2	Thủ tục giải quyết chuyển quyền sử dụng đất liền kề nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước quy định tại khoản 2 Điều 71 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP	34 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Xây dựng tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Nộp hồ sơ trực tiếp; hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích	Không quy định	- Luật Nhà ở ngày 25/11/2014. - Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở. - Khoản 2, Điều 9 Nghị định số 104/2022/NĐ-CP của Chính phủ. - Khoản 21 Điều 1 Nghị định số 30/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 99/2015/NĐ-CP của Chính

						phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở. - Điều 28 Thông tư 19/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Luật Nhà ở và Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở.
3	Thủ tục Giải quyết chuyển quyền sử dụng đất đối với nhà ở xây dựng trên đất trống trong khuôn viên nhà cũ thuộc sở hữu nhà nước quy định tại khoản 3 Điều 71 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP	34 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Xây dựng tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Nộp hồ sơ trực tiếp; hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích	Không quy định	- Luật Nhà ở ngày 25/11/2014. - Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở. - Khoản 3, Điều 9 Nghị định số 104/2022/NĐ-CP của Chính phủ. - Khoản 21 Điều 1 Nghị định số 30/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số

						điều của Nghị định số 99/2015/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở.
4	Cho thuê nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước	20 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Xây dựng tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Nộp hồ sơ trực tiếp; hoặc nộp trực tuyến; hoặc qua dịch vụ bưu chính	Không quy định	- Luật Nhà ở năm 2014. - Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở. - Khoản 1, Điều 9 Nghị định số 104/2022/NĐ-CP của Chính phủ. - Nghị định số 30/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 99/2015/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở. - Thông tư số 19/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Luật Nhà ở và Nghị định số 99/2015/NĐ-CP của

						Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở.
5	Bán nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước	30 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Xây dựng tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Nộp hồ sơ trực tiếp; hoặc nộp trực tuyến; hoặc qua dịch vụ bưu chính	Không quy định	Luật Nhà ở năm 2014. - Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở. - Khoản 2, Điều 9 Nghị định số 104/2022/NĐ-CP của Chính phủ. - Thông tư số 19/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Luật Nhà ở và Nghị định số 99/2015/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở.